



Địa chỉ: tổ 01, ấp T, thị trấn Q, B, Vĩnh Long.

4/ Chị Nguyễn Kim T5, sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp 01, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre

Người đại diện theo ủy quyền của anh A, chị P, chị T là anh Nguyễn Ngọc Á, theo văn bản ủy quyền ngày 25/06/2021.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1/ Đại diện tổng Công ty bảo hiểm Bảo V (vắng mặt)

Địa chỉ: 104, Đ, quận H, Hà Nội

2/ Ông Trương Hồng T4, sinh năm 1956 (có mặt)

Nơi cư trú: khu phố H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người làm chứng:*

1/ Anh Lê Văn P, sinh năm 1974 (xin vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ 17, khóm T, thị trấn Q, huyện B, Vĩnh Long

2/ Anh Huỳnh Minh T5, sinh năm 2001 (xin vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ 13, khóm T, thị trấn Q, huyện B, Vĩnh Long

3/ Ông Trương Văn T6, sinh năm 1961 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp V, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 20 phút, ngày 25/5/2021, Trương Thanh T điều khiển xe ô tô tải (có cần cẩu) biển số 51C1-200.75 đi cùng chú ruột là ông Trương Văn T3 (tự là Sáu N) chạy trên Quốc lộ 54, theo hướng từ huyện B, tỉnh Vĩnh Long về hướng thị xã B, tỉnh Vĩnh Long. Khi T chạy xe đến đoạn đường thuộc tổ 17, khóm T, thị trấn Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Long, thì T không quan sát phía trước nên xe của T đụng từ phía sau vào xe mô tô biển số 64K1- 183.54 do chị Nguyễn Kim P, sinh năm 1986, ngụ tổ 01, ấp T, thị trấn Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Long điều khiển, chở mẹ là bà Lê Thị C, sinh năm 1953, ngồi phía sau, đang chạy phía trước cùng chiều (hướng từ huyện B, tỉnh Vĩnh Long về thị xã B, tỉnh Vĩnh Long), làm xe và chị P, bà C ngã xuống đường.

Tai nạn xảy ra làm bà Lê Thị C bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ. Sau đó, bà C được chuyển đến Bệnh viện đa khoa Vĩnh Long để tiếp tục điều trị. Do bà C bị thương nặng nên gia đình xin chở bà C về nhà điều trị tiếp. Đến ngày 13/6/2021, bà C tử vong tại nhà.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản xác định hướng xe đi và điểm đụng cùng với Bản kết luận lỗi của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân xác định nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn là do Trương Thanh T điều khiển xe ô tô tải biển số 51C1-200.75 không chú ý

quan sát phía trước, là vi phạm vào khoản 23 điều 8 luật giao thông đường bộ: “Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ” dẫn đến tai nạn.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 29/2021/TTh ngày 15/6/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long, kết luận nguyên nhân tử vong của bà Lê Thị C là do: Chấn thương sọ não.

Qua điều tra, Trương Thanh T đã thừa nhận hành vi điều khiển xe ô tô tải gây tai nạn làm bà Lê Thị C tử vong, như đã trình bày trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trương Thanh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra cho đến nay.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã chứng minh, giải quyết được như sau:

Đối với xe mô tô biển số 64K1- 183.54 của chị Nguyễn Kim P, không có mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét việc thanh toán bảo hiểm. Xe mô tô bị hư hỏng thì bị cáo T đã đem sửa chữa lại với số tiền 1.520.000 đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cùng giấy chứng nhận đăng ký xe cho chị P xong. Sau khi nhận xe thì chị P không có yêu cầu gì thêm.

Đối với xe ô tô tải biển số 51C1-200.75 là xe của ông Trương Hồng T3 (cha ruột của bị cáo T) đứng tên, ông T3 giao xe cho T quản lý, sử dụng từ năm 2019. Ngày 23/4/2021 bị cáo T có đem xe đến Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tại huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đăng kiểm và được cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật có hiệu lực cho đến ngày 22/10/2021. Nhưng đến tháng 5/2021 thì xe có hư hỏng bạc đạn ở bánh sau, hư phanh nên T đem xe sửa chữa lại nhíp, bạc đạn, phanh (thắng sau)... rồi sử dụng tiếp cho đến ngày tai nạn. Vào ngày 15/6/2021 Chi cục đăng kiểm Vĩnh Long kiểm tra tình trạng kỹ thuật xe ô tô tải biển số 51C1-200.75 kết quả: Còi, gạt mưa, kính chiếu hậu, đèn tính hiệu, không đảm bảo an toàn kỹ thuật, do lắp thêm còi hơi sai quy định và âm lượng còi phát ra lớn hơn quy định; đèn lùi (đèn de) không sáng khi cài số lùi (số de). Hệ thống phanh không đảm bảo an toàn kỹ thuật, do hệ số sai lệch lực phanh chân giữa 2 bánh xe trên cùng một trục lớn hơn so với quy định, xe có thể mất ổn định khi phanh.

Việc bị cáo Tùng đi kiểm định, sau đó thay đổi, sửa chữa kết cấu của xe thì ông T3 không biết (do ông T3 bị bệnh tai biến) nên việc giao xe không đảm bảo an toàn kỹ thuật của ông T3 không đủ căn cứ để xử lý. Xe có mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự của Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo V. Khi tai nạn xảy ra đến ngày 16/8/2021 Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo V có văn bản trả lời: Bồi thường bảo hiểm trong vụ tai nạn trên với số tiền 100.000.000 đồng. Bị cáo Trương Thanh T đã thỏa thuận bồi thường số tiền 107.000.000 đồng cho phía gia đình nạn nhân, do anh Nguyễn Ngọc Á (con bà C đại diện gia đình) nhận xong, nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cùng giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy kiểm định xe, giấy bảo hiểm xe cho ông Trương Hồng T3 xong.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Ngọc Á là đại diện hợp pháp của nạn nhân Lê Thị C yêu cầu bị cáo Trương Thanh T bồi thường chi phí điều trị, mai táng,

tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 107.000.000 đồng. Bị cáo T đã bồi thường xong. Sau khi nhận tiền thì anh A không yêu cầu gì thêm và làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T; Chị Nguyễn Kim P tai nạn xảy ra chị bị xây sát nhẹ. Chị không yêu cầu bị cáo T bồi thường gì đối với thương tích của chị.

Tại Cáo trạng số 48/CT-VKSBT ngày 01/10/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Trương Thanh T về tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trương Thanh T và đề nghị Hội đồng xét xử:

Hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 9 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự

Cấm bị cáo hành nghề lái xe từ 01 năm đến 02 năm.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Trương Thanh T đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền là 107.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của nạn nhân Lê Thị C (anh Nguyễn Ngọc A nhận). Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường thêm cho đại diện hợp pháp của bị hại là 5.000.000 đồng nên được ghi nhận.

Buộc Công ty bảo hiểm Bảo V Vĩnh Long bồi thường bảo hiểm lại cho ông Trương Hồng T3 số tiền 100.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị trả lại cho bị cáo Trương Thanh T: 01 giấy phép lái xe hạng C.

Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân trả cho chị Nguyễn Kim P 01 xe mô tô biển số 64K1-183.54; trả cho ông Trương Hồng T3 01 xe ô tô tải (có cần cẩu) biển số 51C1-200.75 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy kiểm định xe, giấy bảo hiểm xe.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho

đại diện bị hại thay cho bị cáo số tiền là 107.000.000 đồng; Bị cáo xin tự nguyện bồi thường thêm cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 5.000.000 đồng.

Chị Nguyễn Kim P trình bày: Chị đã nhận lại xe xong và không có yêu cầu gì thêm.

Anh Nguyễn Ngọc A trình bày: Bị cáo T đã bồi thường cho gia đình số tiền là 107.000.000 đồng xong nên không có yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Trương Văn T6 trình bày: Sự việc xảy ra đúng như cáo trạng đã truy tố, ông không có ý kiến gì thêm.

Ông Trương Hồng T3 trình bày: Ông đã nhận lại 01 xe ô tô tải (có cần cẩu) biển số 51C1-200.75 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy kiểm định xe, giấy bảo hiểm xe; Ông yêu cầu Công ty bảo hiểm Bảo V Vĩnh Long bồi thường lại cho ông số tiền bảo hiểm 100.000.000 đồng.

*Bị cáo nói lời sau cùng:* Bị cáo ăn năn, hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo hiện nay đang sống chung với cha mẹ đã già yếu, vợ bị cáo làm nội trợ đang nuôi hai con nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong vụ án người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến phiên tòa. Tuy nhiên, họ đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra nên sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và người làm chứng tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, đủ cơ sở kết luận khoảng 11 giờ 20 phút ngày 25/5/2021 bị cáo điều khiển xe ô tô tải (có cần cẩu) biển số 51C1 – 200.75 đi cùng chủ ruột là ông Trương Văn T6 chạy trên quốc lộ 54 theo hướng từ huyện B, tỉnh Vĩnh Long về hướng thị xã B, tỉnh Vĩnh Long. Khi bị cáo T chạy xe đến đoạn đường thuộc tổ 17, khóm T, thị trấn Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Long, thì T không quan sát phía trước nên xe của T đụng từ phía sau vào xe mô tô biển số 64K1- 183.54 do chị Nguyễn Kim P, sinh

năm 1986, ngụ tổ 01, ấp T, thị trấn Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Long điều khiển, chở mẹ là bà Lê Thị C, sinh năm 1953, ngồi phía sau, đang chạy phía trước cùng chiều (hướng từ huyện B, tỉnh Vĩnh Long về thị xã B, tỉnh Vĩnh Long), làm xe và chị P, bà C ngã xuống đường.

Hành vi trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như trong Bản cáo trạng số 48/CT-VKSBT ngày 01/10/2021, cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng bởi bị cáo là người có đủ năng lực hành vi dân sự nhưng khi tham gia giao thông bị cáo lại không chấp hành đúng những quy tắc giao thông đường bộ nên đã vô ý gây ra tai nạn hậu quả làm cho bà C tử vong. Chính vì vậy cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội bị cáo đã đến gia đình bị hại bồi thường hậu quả với số tiền 107.000.000 triệu đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường thêm cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 5.000.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn phải đi làm thuê kiếm sống để nuôi 02 con nhỏ tuổi ăn học, vợ không có việc làm chỉ ở nhà nội trợ, còn mẹ thì hết tuổi lao động và có cha ông Trương Hồng T3 đã được tặng danh hiệu 40 năm tuổi đảng và hiện nay ông T3 bị bệnh tai biến đi lại rất khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cần áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo. Xét bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình đang có nơi cư trú rõ ràng không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là đủ răn đe.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe là 01 năm.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Công nhận sự tự nguyện của bị cáo đồng ý bồi thường thêm cho anh Nguyễn Ngọc Á là đại diện hợp pháp của bị hại là bà Lê Thị C số tiền là 5.000.000 đồng.

Buộc Công ty bảo hiểm Bảo V Vĩnh Long bồi thường lại tiền bảo hiểm cho ông Trương Hồng T3 với số tiền 100.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân trả cho chị Nguyễn Kim P 01 xe mô tô biển số 64K1-183.54; trả lại 01 xe ô tô tải (có cần cầu) biển số 51C1-200.75 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy kiểm định xe, giấy bảo hiểm xe cho ông Trương Hồng T3.

Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C số 860118004161 cho bị cáo Trương Thanh T (hiện cơ quan thi hành án dân sự huyện Bình Tân đang tạm giữ).

[7] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo Trương Thanh T phạm tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 65; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trương Thanh T 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày 22 tháng 11 năm 2021.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Hựu Thành, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự

Cấm bị cáo hành nghề lái xe là 01 năm.

**2.** Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 586, 591, 601 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Công nhận sự tự nguyện của bị cáo đồng ý bồi thường thêm cho anh Nguyễn Ngọc Á là đại diện hợp pháp của bị hại là bà Lê Thị C số tiền là 5.000.000 đồng.

Buộc Công ty bảo hiểm Bảo V Vĩnh Long bồi thường lại tiền bảo hiểm cho ông Trương Hồng T3 với số tiền 100.000.000 đồng.

**3.** Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân trả cho chị Nguyễn Kim P 01 xe mô tô biển số 64K1-183.54; trả lại 01 xe ô tô tải (có cần cẩu) biển số 51C1-200.75 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy kiểm định xe, giấy bảo hiểm xe cho ông Trương Hồng T3.

Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C số 860118004161 cho bị cáo Trương Thanh T (hiện cơ quan thi hành án dân sự huyện Bình Tân đang tạm giữ).

**4.** Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trương Thanh T nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

**5. Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định.**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA)
- VKSND tỉnh Vĩnh Long
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Bình Tân
- Công an H.Bình Tân (CQTHAHS, CQĐT, NTG)
- Chi cục THADS huyện Bình Tân
- UBND xã Hựu Thành
- Bị cáo; các đương sự
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

**Nguyễn Văn Dũng**





